

Số 3048/QĐ-BKH-CN

Hà Nội, ngày 06 tháng 1 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020: "Nghiên cứu công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử", mã số KC.01/16-20

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BKH-CN ngày 12/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định tổ chức quản lý các Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKH-CN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước; Thông tư số 03/2017/TT-BKH-CN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKH-CN ngày 26/5/2014 quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-BKH-CN ngày 05/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 3465/QĐ-BKH-CN ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt bổ sung Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020 "Nghiên cứu công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử", mã số KC.01/16-20;

Căn cứ Quyết định số 3885/QĐ-BKH-CN ngày 06/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản

phẩm của Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020: "Nghiên cứu công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử", mã số KC.01/16-20;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020: "Nghiên cứu công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử", mã số KC.01/16-20, bắt đầu thực hiện trong kế hoạch năm 2018;

Xét đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục bốn (04) nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020: "Nghiên cứu công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử", mã số KC.01/16-20; bắt đầu thực hiện trong kế hoạch năm 2018.

(Chi tiết trong Danh mục kèm theo)

Điều 2. Giao Giám đốc Văn phòng các chương trình trọng điểm cấp nhà nước phối hợp với Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp và tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Văn phòng các chương trình trọng điểm cấp nhà nước, Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Công Tạc

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRONG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2016 - 2020: "NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM CÔNG
NGHỆ THÔNG TIN PHỤC VỤ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ", MÃ SỐ KC.01/16-20**

(Kèm theo Quyết định số 3048/QĐ-BKHCN ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	<p>Nghiên cứu hoàn thiện mô hình và xây dựng hệ thống liên thông văn bản điện tử 4 cấp chính quyền dựa trên mã nguồn mở.</p>	<p>- Hoàn thiện mô hình, kiến trúc lô-gic, kiến trúc vật lý và các chỉ tiêu kỹ thuật, công nghệ áp dụng cho liên thông văn bản điện tử 4 cấp chính quyền góp phần triển khai Nghị quyết 36a/NQ-CP về Chính phủ điện tử.</p> <p>- Xây dựng, triển khai thử nghiệm hệ thống phần mềm thực hiện liên thông văn bản điện tử 4 cấp chính quyền theo mô hình đã được hoàn thiện dựa trên mã nguồn mở.</p>	<p>1. Hệ thống phần mềm liên thông văn bản điện tử 4 cấp chính quyền</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được phát triển dựa trên nền tảng mã nguồn mở. - Cho phép tùy biến để cung cấp khả năng kết nối, trao đổi dữ liệu với các phần mềm quản lý văn bản điện tử hiện có tại các cơ quan nhà nước để gửi, nhận, theo dõi trạng thái xử lý văn bản điện tử. - Cho phép kết nối liên thông với mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước. - Sử dụng chữ ký số chuyên dùng; đảm bảo các yêu cầu bảo mật thông tin văn bản trên môi trường mạng theo quy định hiện hành của Nhà nước. <p>2. Tài liệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đặc tả chi tiết về mô hình, kiến trúc lô-gic, kiến trúc vật lý, chỉ tiêu kỹ thuật, công nghệ và các yêu cầu quản lý, vận hành, duy trì hệ thống liên thông văn bản điện tử 4 cấp chính quyền. - Báo cáo triển khai thử nghiệm hệ thống phần mềm liên thông văn bản điện tử 4 cấp chính quyền tại Văn phòng Chính phủ và tối thiểu 01 	<p>Tuyển chọn</p>	



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			Bộ/ngành, 01 tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương. - Tài liệu hướng dẫn triển khai hệ thống phần mềm theo phương thức thay mới hoặc nâng cấp hệ thống hiện có tại Bộ/ngành, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương. 3. Sản phẩm khác - 02 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí hoặc hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện. - Đào tạo 02 thạc sỹ; tham gia đào tạo 01 tiến sỹ.		
2	Nghiên cứu, hoàn thiện mô hình Cổng dịch vụ công quốc gia tích hợp dịch vụ công của các bộ, ngành, địa phương.	- Hoàn thiện mô hình Cổng dịch vụ công quốc gia tích hợp các dịch vụ công của các bộ, ngành, địa phương. - Xây dựng và triển khai thử nghiệm Cổng tích hợp dịch vụ công tại một số bộ, ngành, địa phương dựa trên mô hình đã hoàn thiện. - Đề xuất phương án, lộ trình triển khai tích hợp dịch vụ công của các bộ, ngành, địa phương	1. Cổng dịch vụ công quốc gia tích hợp dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương - Tích hợp giao diện truy cập các dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương. - Kết nối liên thông đến Cổng dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương. - Tích hợp, cung cấp thông tin về quá trình xử lý dịch vụ công từ các Cổng dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương. - Cho phép theo dõi tiến độ xử lý dịch vụ công của các bộ, ngành, địa phương theo các nhóm thủ tục hành chính. - Cho phép tổ chức, cá nhân theo dõi tiến độ xử lý hồ sơ đã nộp. - Cho phép trích xuất báo cáo thống kê quá trình xử lý dịch vụ công phục vụ công tác quản lý nhà nước.	Tuyển chọn	

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		trên Công dịch vụ công quốc gia.	<p>2. Tài liệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thiết kế chi tiết hệ thống, gồm thiết kế kiến trúc, thiết kế thành phần, thiết kế cơ sở dữ liệu, thiết kế giao diện. - Báo cáo đề xuất mô hình tích hợp, phương án, lộ trình triển khai tích hợp dịch vụ công của các bộ, ngành, địa phương. - Báo cáo triển khai thử nghiệm thực tế với tối thiểu 01 bộ/ngành, 01 địa phương trong thời gian tối thiểu 03 tháng. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng, phát triển và tích hợp hệ thống. <p>3. Sản phẩm khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí hoặc hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện. - Đào tạo 02 thạc sỹ; tham gia đào tạo 01 tiến sỹ. 		
3	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo vi mạch bảo mật dữ liệu ứng dụng trong IoT và phát triển thiết bị ứng dụng.	<ul style="list-style-type: none"> - Làm chủ công nghệ thiết kế, chế tạo vi mạch bảo mật dữ liệu ứng dụng trong hệ thống IoT. - Chế tạo, triển khai thử nghiệm thiết bị bảo mật dữ liệu dùng trong thiết bị thu, phát và lưu trữ dữ liệu IoT trên cơ 	<p>1. Vi mạch bảo mật dữ liệu ứng dụng trong IoT có các tính năng, thông số kỹ thuật chính như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng các yêu cầu bảo mật cơ bản theo chuẩn AES; - Dữ liệu vào, ra: 128 bits/khối dữ liệu (luồng dữ liệu 32 bits); - Chiều dài khoá (key size): 03 mức, tối thiểu 128 bits; - Thông lượng: tối thiểu 10 Mbps (ở tần số 10MHz); - Năng lượng tiêu thụ: tối đa 10 pJ/bit (ở tần số 10MHz); 	Tuyển chọn	

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		sở vi mạch chế tạo được.	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ các chế độ hoạt động: AES-GCM, AES-OFB; - Sinh khóa ngẫu nhiên (FIPS Random Number Generator); - Giao diện SPI hoặc I2C; - Các kiểu bộ nhớ: SRAM, ROM; - Dựa trên công nghệ CMOS 65 nm hoặc mới hơn; - Điện áp nguồn: nhỏ hơn 1,2 Vôn. <p>2. Thiết bị bảo mật dữ liệu IoT có các tính năng, thông số kỹ thuật chính như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng các yêu cầu cơ bản của chuẩn AES; - Chiều dài khoá có thể cấu hình: 128, 192, 256 bits; - Thông lượng truyền thông: tối thiểu 10Mbps; - Điện áp nguồn: nhỏ hơn 5 Vôn; - Giao tiếp truyền thông: USB 2.0 hoặc mới hơn. <p>3. Tài liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu thiết kế, quy trình công nghệ chế tạo vi mạch và thiết bị bảo mật dữ liệu IoT. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị bảo mật dữ liệu IoT. - Báo cáo triển khai thử nghiệm hệ thống trong việc giám sát môi trường (nước thải, không khí) tại 01 khu công nghiệp/khu công nghệ cao. 		

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>4. Sản phẩm khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí hoặc hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện. - Đào tạo 02 thạc sỹ; tham gia đào tạo 01 tiến sỹ. 		
4	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo hệ thống camera có tính bảo mật cao.	Làm chủ công nghệ thiết kế, chế tạo hệ thống camera có tính bảo mật cao phục vụ Chính phủ điện tử, đảm bảo an ninh an toàn thông tin.	<p>1. Hệ thống camera có tính bảo mật cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - 10 camera có tính bảo mật cao với các thông số kỹ thuật và tính năng như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Ống kính: tối thiểu 4mm; + Góc quan sát: tối thiểu 80 độ theo phương ngang, 45 độ theo phương đứng; + Có khả năng lấy nét và ổn định hình ảnh bằng kỹ thuật số; + Zoom kỹ thuật số: tối thiểu 16x; + Độ phân giải: tối thiểu FullHD 1080p; + Cự ly quan sát bằng hồng ngoại: tối thiểu 20m; + Tự động duy trì chất lượng hình ảnh trong điều kiện ánh sáng yếu, ngược sáng; + 03 luồng video: luồng chính 1808p@30fps; luồng phụ 1 D1 704x576@30fps; luồng phụ 2 VGA@30fps; + Có khả năng xác định vùng xâm nhập (intrusion detection), phát 	Tuyển chọn	



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>hiện vượt hàng rào ảo (line detection);</p> <ul style="list-style-type: none"> + Truyền thông: Ethernet RJ-45 (10/100 Base-Tx); + Lưu trữ: thẻ nhớ SD tối thiểu 128 GB; + Nguồn: 12 VDC hoặc PoE; + Đáp ứng chuẩn IP67; + Hỗ trợ chuẩn bảo mật AES với các từ khoá: 128, 192 và 256 bits. <p>- 01 hệ thống quản lý camera với các thành phần gồm: máy chủ, phần mềm quản lý với các thông số kỹ thuật và tính năng như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Quan sát trực tuyến đồng thời 36 camera; + Tìm kiếm, xem lại video đã được lưu trữ theo thời gian hoặc theo sự kiện; + Thời gian lưu trữ: tối thiểu 7 ngày; + Có thể cấu hình thiết bị camera từ máy chủ quản lý; + Số lượng camera tối đa có thể tích hợp: 256; + Bảo mật đa lớp; hỗ trợ chuẩn bảo mật AES với các từ khoá 128, 192 và 256 bits. <p>2. Tài liệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ hồ sơ thiết kế tổng thể hệ thống camera có tính bảo mật cao. - Hồ sơ thiết kế, chế tạo thiết bị camera có tính bảo mật cao bao gồm: 		

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>bản vẽ kết cấu 3D của sản phẩm; thiết kế mẫu mã; thiết kế điện tử; quy trình công nghệ chế tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ phân tích và thiết kế phần mềm quản lý camera. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng. - Tài liệu mô tả điều kiện kỹ thuật phục vụ đánh giá, nghiệm thu. - Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, phân tích chi phí sản xuất ở quy mô công nghiệp. - Báo cáo triển khai thử nghiệm tối đa tính năng của hệ thống tại 01 cơ quan nhà nước cấp Bộ hoặc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. <p>3. Sản phẩm khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí hoặc hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện. - Đào tạo 02 thạc sỹ; tham gia đào tạo 01 tiến sỹ. 		